

Bản án số: 37/2020/HS-ST  
Ngày 07 tháng 09 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Diệu Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Ký

Ông Lê Xuân Cung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Minh Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 08 năm 2020 đối với bị cáo: Tổng Như Th, sinh năm 1993 tại YM, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm D3, xã YH, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Như Th1 và bà Lê Thị S; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28 tháng 04 năm 2020 đến ngày 07/05/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Điền Đức Đ, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn Đ, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

+ Ông Tổng Như Th1, sinh năm 1955, địa chỉ: Xóm D3, xã YH, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Vắng mặt”.

+ Chị Tổng Thị H, sinh năm 1993, địa chỉ: Xóm Trong, thôn Liên PH, xã YN, huyện YM, tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980; Chị Tổng Thị Th2, sinh năm 1983 đều “Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:* Ông Đinh Văn M, sinh năm 1964 “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Như Th, Điền Đức Đ là các đối tượng sử dụng ma túy, thông qua những người nghiện ma túy Đ xin được số điện thoại của Th. Hồi 12 giờ 26 phút ngày 28/4/2020 Th đang ở nhà tại xóm D3, xã YH, huyện YM thì Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đen lắp sim số thuê bao 0987570722 gọi vào số thuê bao 0968066535 của Th lắp trong điện thoại Realme màu xanh hỏi mua 02 gói ma túy đá mỗi gói 300.000 Đ về sử dụng, Th Đ ý bán ma túy cho Đ, Đ hẹn Th đến cổng chùa làng Luận thuộc xóm 11, xã KT, huyện YM. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím, đeo biển kiểm soát 35F4-8635 mang theo 01 gói nilon bên trong có chứa chất ma túy đi đến cổng chùa làng Luận để bán. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Th đến nơi hẹn thấy Đ đang đứng cùng Nguyễn Văn Q là người lái xe ôm chở Đ, Th xuống xe, cầm gói ma túy ở tay trái, nói với Đ chỉ còn có 01 gói ma túy bán 300.000 Đ và hỏi Đ có mua không, Đ chưa kịp trả lời thì gặp tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình đang tuần tra tại khu vực đi đến, Th hoảng sợ nên thả gói ma túy xuống đường ngay dưới chân Th đứng nhưng đã bị tổ công tác phát hiện và yêu cầu Th nhặt lên. Tại chỗ Th khai nhận đây là gói ma túy đá mang đi bán cho Đ nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tại chỗ 01 túi nilon màu trắng kích thước (01x1,5cm) có viền chỉ đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng Th khai là ma túy và niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu A1; Thu giữ của Tổng Như Th số tiền 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím, đeo biển kiểm soát 35F4-8635; Thu giữ của Điền Đức Đ số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL. Tiến hành khám xét nơi ở của Th, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ số tiền 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen. Trong quá trình điều tra, ông Tổng Như Th1 là bố Tổng Như Th tự nguyện giao nộp 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 35F4 - 8635 mang tên chủ xe Lê Trọng K.

Ngày 28/4/2020, Cơ quan điều tra tiến hành mở phong bì niêm phong ký hiệu A1 xác định có 01 túi nilon màu trắng kích thước (01x1,5)cm có viền chỉ đỏ, bên trong có chất tinh thể màu trắng khối lượng là 0,2706 gam; sau khi cân xác định khối lượng tiến hành niêm phong chất tinh thể màu trắng trong 01 phong bì ký hiệu M1.

Tại Kết luận giám định số 111 ngày 02/05/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2706 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím, số khung C100M-K06252, số

máy C100ME-K3252, biển kiểm soát 35F4-8635: Kết quả trả lời xác minh của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với chiếc xe mô tô có số khung, số máy nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 21/KLGĐ-PC09-KTĐCh ngày 23/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Số khung, số máy xe mô tô nhãn hiệu Dream II, màu tím, biển kiểm soát 35F4-8635 cần giám định bị tẩy xóa, đóng đục lại. Không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Biển số xe mô tô 35F4 - 8635 cần giám định là biển số thật.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-YM ngày 12 tháng 08 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã truy tố Tổng Như Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tổng Như Th khai: Bị cáo là người sử dụng ma túy từ năm 2018, đầu tháng 4/2020 bị cáo lên Thành phố TĐ mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua về, bị cáo đã lấy ra sử dụng 2 lần, số ma túy còn lại bị cáo để trong 01 túi nilon màu trắng cất trong tủ để ở phòng ngủ. Ngày 28/4/2020 bị cáo đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi từ số 0987570722 hỏi mua ma túy, bị cáo lưu số điện thoại này trong máy điện thoại là “Thầu taxi”, vì bị cáo nghĩ người gọi tên là Thầu làm nghề lái taxi, chứ bị cáo không biết tên thật của anh ta là Đ. Do còn 01 gói ma túy chưa sử dụng nên bị cáo định bán để kiếm lời. Đ hẹn bị cáo đến cổng chùa làng Luạn thuộc xóm 11, xã KT để mua bán ma túy. Khi bị cáo đến nơi, thấy Đ đang đứng cùng 01 người đàn ông nữa, bị cáo cầm ma túy ở tay trái nói chuyện với Đ, vì Đ hỏi mua 02 gói ma túy nhưng bị cáo chỉ có 01 gói nên bị cáo hỏi Đ có mua nữa không, khi Đ chưa kịp trả lời thì bị cáo thấy Tổ công tác của công an đi đến, bị cáo sợ quá thả luôn gói ma túy đang cầm xuống đất, dưới chân bị cáo đang đứng, các anh công an phát hiện yêu cầu bị cáo nhặt lên, bị cáo khai báo luôn với các anh công an đây là ma túy của bị cáo. Chiếc điện thoại Reamel màu xanh, số tiền 1.700.000 đồng thu giữ trong túi quần của bị cáo và xe máy Dream màu tím bị cáo đi là của bị cáo, số tiền 4.500.000 đồng thu giữ trong phòng của bị cáo là tiền của chị gái bị cáo gửi về cho bố là ông Tổng Như Th1, chiếc điện thoại Iphone thu giữ trong phòng bị cáo là của chị Tổng Thị H, chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ trong phòng bị cáo là của bị cáo mua để phục vụ sử dụng sinh hoạt hàng ngày.

Trong quá trình điều tra, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Điền Đức Đ khai: Đ là người nghiện ma túy, thông qua các bạn nghiện biết được số điện thoại của Th. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28/4/2020 Đ bắt xe ôm từ thành phố Ninh Bình đi xuống huyện YM, khi đến khu vực chùa làng Luạn, Đ bảo anh xe ôm dừng lại và điện thoại cho Th hỏi mua 02 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng một túi, Th đồng ý bán. Khoảng 5 phút sau, Th đi xe máy đến cổng chùa làng Luạn, hai bên nói chuyện với nhau, Th bảo với Đ chỉ còn một túi ma túy đá giá 300.000 Đ và hỏi có mua không, khi Đ chưa kịp trả lời thì bị các anh Công an phát hiện. Do mục đích của Đ đến gặp Th là mua ma túy đá về sử dụng nên khi Th nói chỉ còn 1 gói và bán với giá 300.000 đồng thì Đ vẫn mua gói ma túy này của Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng để xét xử bị cáo Tống Như Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Tống Như Th từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2020; phạt tiền bổ sung từ 5 đến 7 triệu đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,1896 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ túi nilon và phong bì niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong có que thử kết quả xét nghiệm nước tiểu của Điền Đức Đ và Tống Như Th; các sim điện thoại thu giữ trong máy điện thoại nhãn hiệu Realme của Tống Như Th và máy điện thoại nhãn hiệu Itel của Điền Đức Đ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Reamel màu xanh, 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu tím thu giữ của Tống Như Th; 01 điện thoại di động Itel và số tiền 300.000 Đ thu giữ của Điền Đức Đ.

Trả lại cho anh Điền Đức Đ số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Trả lại cho chị Tống Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã cũ bên trong lắp 01 sim thuê bao. Trả lại cho ông Tống Như Th1 số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho Tống Như Th 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ bên trong lắp 01 sim thuê bao; số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 35F4 - 8635 và 01 BKS 35F4 - 8635 được lắp trên xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím, qua giám định xác định là biển số thật, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM tiếp tục quản lý để xác minh xử lý.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136, Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH về án phí, lệ phí: Bị cáo Tống Như Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Th: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bố mẹ bị cáo đều già, yếu bệnh tật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm trở về giúp đỡ gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện

kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tống Như Th đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2020 tại khu vực xóm 11, xã KT, huyện YM, Tống Như Th có hành vi mang 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,2706 gam nhằm bán cho Điền Đức Đ với số tiền 300.000 đồng để thu lời bất chính. Khi Th và Đ đang giao dịch, Th chưa bán ma túy được cho Đ thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của Th 0,2706 gam ma túy loại Methamphetamine.

Bị cáo Th là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lời bất chính. Hành vi của Tống Như Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:**

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 Đ đến 50.000.000 Đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố bị cáo Tống Như Th về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có bố tham gia cách mạng được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huy chương kháng chiến hạng nhì, hiện bố bị cáo đang được hưởng trợ cấp người khuyết tật nặng; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Tiền án, tiền sự: Không có

[4] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mối hiểm họa cho cộng đồng, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử, áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét việc bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng vi phạm pháp luật, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố bị cáo là người có công với cách mạng, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng bao gồm: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,1896 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ túi nilon và phong bì niêm phong ban đầu; que thử thể hiện kết quả xét nghiệm nước tiểu của Điền Đức Đ và Tống Như Th; các sim điện thoại thu giữ trong máy điện thoại nhãn hiệu Realme của Tống Như Th và máy điện thoại nhãn hiệu Itel của Điền Đức Đ cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh, 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu tím, có số khung C100-K06252, số máy C100ME-K3252 thu giữ của Tống Như Th; 01 điện thoại nhãn hiệu Itel màu đen thu giữ của Điền Đức Đ là công cụ, pH tiện phạm tội, vật trực tiếp liên quan đến tội phạm còn giá trị sử dụng cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ bên trong lắp 01 sim thuê bao; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã cũ bên trong lắp 01 sim thuê bao thu giữ trong phòng của Tống Như Th là tài sản của Tống Như Th và của chị Tống Thị H, cần trả lại cho Tống Như Th và chị Tống Thị H theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của Tống Như Th không phải công cụ phương tiện phạm tội cần trả lại cho Th nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Điền Đức Đ: Trong quá trình điều tra, Đ khai nhận tin, gọi điện thoại hỏi Th mua hai túi ma túy với giá 300.000 đồng một túi, khi Th kiểm tra chỉ còn một túi nên mang ra định bán cho Đ với giá 300.000 đồng, Đ xác định Th chỉ còn một túi và bán với giá 300.000 đồng thì Đ cũng sẽ mua. Như vậy, số tiền Đ và Th xác định sẽ sử dụng vào việc mua bán ma túy là 300.000 đồng, cần tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và trả lại cho Điền Đức Đ số tiền 200.000 đồng.

- Số tiền 4.500.000 đồng thu giữ trong phòng của Tống Như Th là tiền của chị Tống Thị Th2 gửi về cho ông Tống Như Th1 cần trả lại cho ông Tống Như Th1.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 35F4-8635 và 01

biển kiểm soát 35F4-8635 được lắp trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream màu tím, qua giám định xác định đây là biển số thật, Cơ quan điều tra Công an huyện YM tiếp tục quản lý để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Điền Đức Đ có hành vi gọi điện hỏi mua ma túy của Tống Như Th về sử dụng nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện, hành vi của Đ không cấu thành tội phạm.

Nguyễn Văn Q là người lái xe ôm được Điền Đức Đ thuê chở xuống huyện YM nhưng không biết việc Đ đi mua ma túy về sử dụng, hành vi của Q không vi phạm pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Tống Như Th, Th khai mua của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Tam Điệp, Cơ quan CSĐT huyện YM không có đủ căn cứ để điều tra, do đó không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Do bị tuyên là có tội nên bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Tống Như Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tống Như Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/04/2020. Phạt tiền bổ sung 5.000.000 (Năm) triệu đồng.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,1896 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 vỏ túi nilon và phong bì niêm phong ban đầu; que thử thể hiện kết quả xét nghiệm nước tiểu của Điền Đức Đ và Tống Như Th; các sim điện thoại thu giữ trong máy điện thoại nhãn hiệu Realme của Tống Như Th và máy điện thoại nhãn hiệu ITEL của Điền Đức Đ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Realme, 01 xe máy nhãn hiệu Dream màu tím, có số khung C100-K06252, số máy C100ME-K3252 thu giữ của Tống Như Th; 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL thu giữ của Điền Đức Đ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Điền Đức Đ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được đối trừ vào số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã thu giữ, Điền Đức Đ còn được trả lại số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho chị Tống Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã cũ

bên trong lắp 01 sim thuê bao.

- Trả lại cho ông Tống Như Th1 số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho Tống Như Th 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã cũ bên trong lắp 01 sim thuê bao và số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục quản lý số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Hiện các vật chứng đang được niêm phong trong các phong bì lưu giữ tại cơ quan thi hành án huyện YM, số tiền vật chứng được gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện YM theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2020 và Ủy nhiệm chi lập ngày 20/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM và Chi cục thi hành án dân sự huyện YM).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tống Như Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện YM (1);
- Công an huyện YM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện YM (1);
- UBND xã YH(1);
- Bị cáo (1);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)





